

HỆTL VN30 - CƠ HỘI TRADING MỞ RỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/10/2019



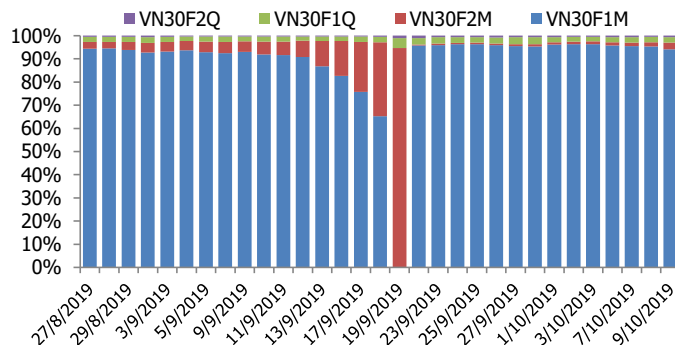
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	10/17/2019	8	914,80	19.417
VN30F1911	11/21/2019	43	916,50	588
VN30F1912	12/19/2019	71	913,00	500
VN30F2003	3/19/2020	162	913,40	118

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhiều Bluechips như VNM, VCB, SAB, VIC, BVH đều giảm giá khiến thị trường đảo chiều trong phiên chiều. Đóng cửa, VN-Index giảm nhẹ 0,39 điểm (0,04%) xuống 987,83 điểm; VN30 giảm 0,73 điểm (-0,08%) xuống 914,54 điểm và chỉ có HNX-Index giữ được sắc xanh khi tăng 0,68% lên 104,62 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt gần 3.500 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn bán ròng 25 tỷ trên toàn thị trường, nhưng nếu loại đi giao dịch bán thỏa thuận SVI, thực chất khối ngoại đã trở lại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay.
- Cả chỉ số cơ sở và các HỆTL đang dao động trong một biên độ rộng, nhìn ngắn hạn thì xu hướng là giảm. Tuy nhiên xét trong danh mục VN30, nhóm cổ phiếu VCB, MBB, BID, CTG, FPT, VNM, REE, MWG tiếp tục giữ được trạng thái lạc quan. HPG, VRE, VHM, VIC, SSI vẫn đủ sức cân bằng tại ngưỡng hỗ trợ và có thể phục hồi. Do đó, thị trường vẫn đang trong nhịp điều chỉnh bình thường có thể phục hồi dựa vào những cổ phiếu đã điều chỉnh và không bị rơi vào trạng thái bi quan. Việc chỉ số đang bị kẹp giữa vùng cận trên quanh 920 điểm và cận dưới quanh 908-910 điểm thì chiến lược trading trong biên độ từ 3-5 điểm sẽ phù hợp trong những phiên tới.
- Về kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện mẫu hình nền Gravestone Doji trong phiên giao dịch 09/10/2019 cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Chỉ số giằng co khi đang test vùng kháng cự 920 điểm. Ngưỡng này sẽ tiếp tục là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn. Thanh khoản vẫn nằm trên mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu vẫn khá tốt. Nếu dòng tiền cải thiện trong những phiên tới thì chỉ số có cơ hội vượt qua vùng cản trên. Ở chiều ngược lại, vùng hội tụ của đường MA20 ngày và ngưỡng Fibonaci 50% (905-908 điểm) sẽ là hỗ trợ mạnh của chỉ số.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Hoạt động trading trong phiên sẽ được ưu tiên trong giai đoạn này. Các ngưỡng hỗ trợ tốt của chỉ số tại 912-909-906 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 919-922-925 điểm.

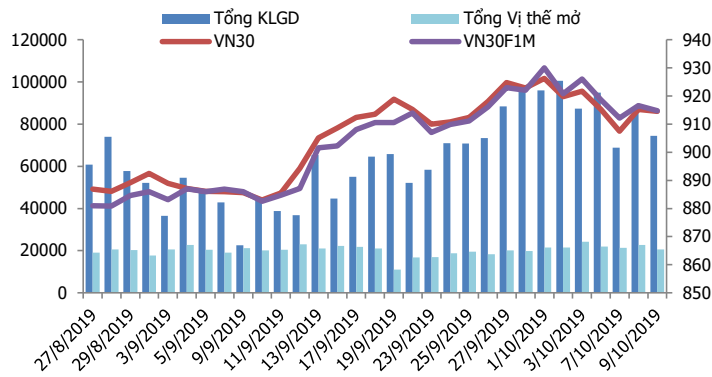
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường tiếp tục rung lắc mạnh với những phiên tăng giảm đan xen, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

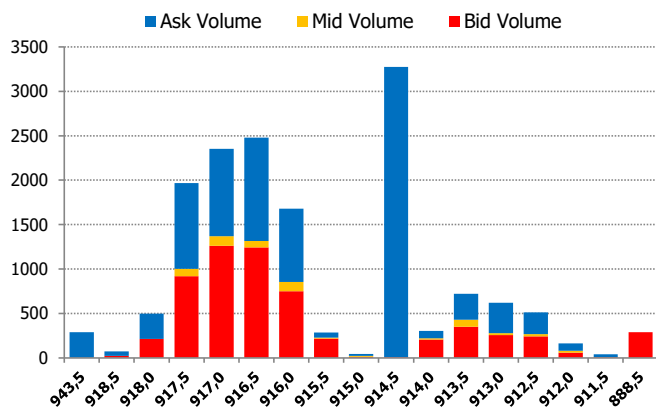
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTŁ



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTŁ CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	914,8	-0,20	73.897	-13,0	19.417	-11
VN30F1911	916,5	-0,09	422	7,4	588	38,7
VN30F1912	913,0	-0,23	48	-9,4	500	-1,8
VN30F2003	913,4	-0,01	37	54,2	118	-4,1
Tổng			74.404	-12,9	20.623	-9,4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTŁ

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, HĐTŁ VN30F1910 quay đầu giảm 1,8 điểm xuống 914,8 điểm, hiện thu hẹp khoảng cách với chỉ số VN30 xuống 0,26 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 916,5 điểm (-0,8 điểm), 913 điểm (-2,1 điểm) và 913,4 điểm (-0,1 điểm). Theo đó basis các hợp đồng này là +1,96 điểm, -1,54 điểm và -1,14 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 74.404 hợp đồng giảm 12,87%. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HĐTŁ tháng 10 với 73.897 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 915,71 điểm (cao hơn 0,91 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 920,84 điểm (+4,34 điểm), VN30F1912 là 924,96 điểm (+11,96 điểm) và VN30F2003 là 938,50 điểm (+25,10 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	NEUTRAL
Hỗ trợ	912-914	910-912	909-912
Kháng cự	919-922	920-922	926-929

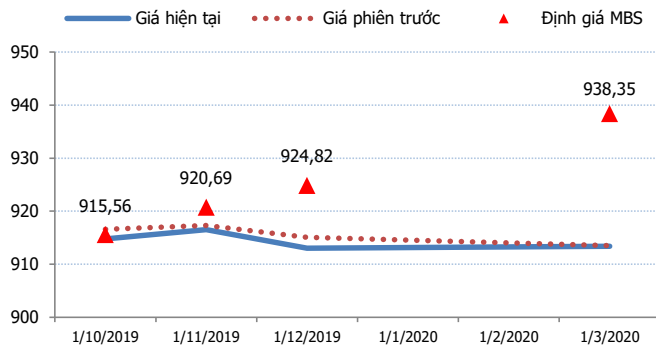
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



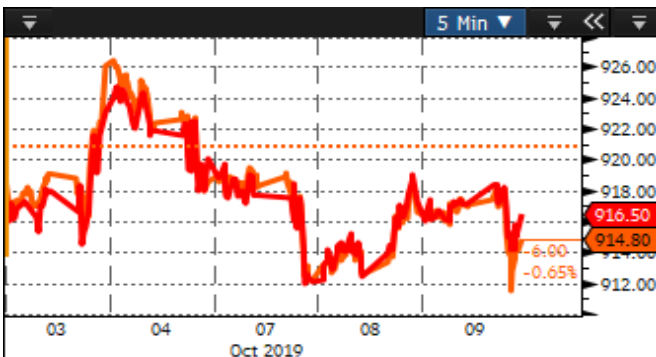
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1,7	0,70	1	0,14
VN30F1Q - VN30F1M	-1,8	-1,50	-0,3	-2,94
VN30F1Q - VN30F2M	-3,5	-2,20	-1,3	-3,08
VN30F2Q - VN30F1M	-1,4	-3,10	1,7	-2,98
VN30F2Q - VN30F2M	-3,1	-3,80	0,7	-3,12
VN30F2Q - VN30F1Q	0,4	-1,60	2	-0,04

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

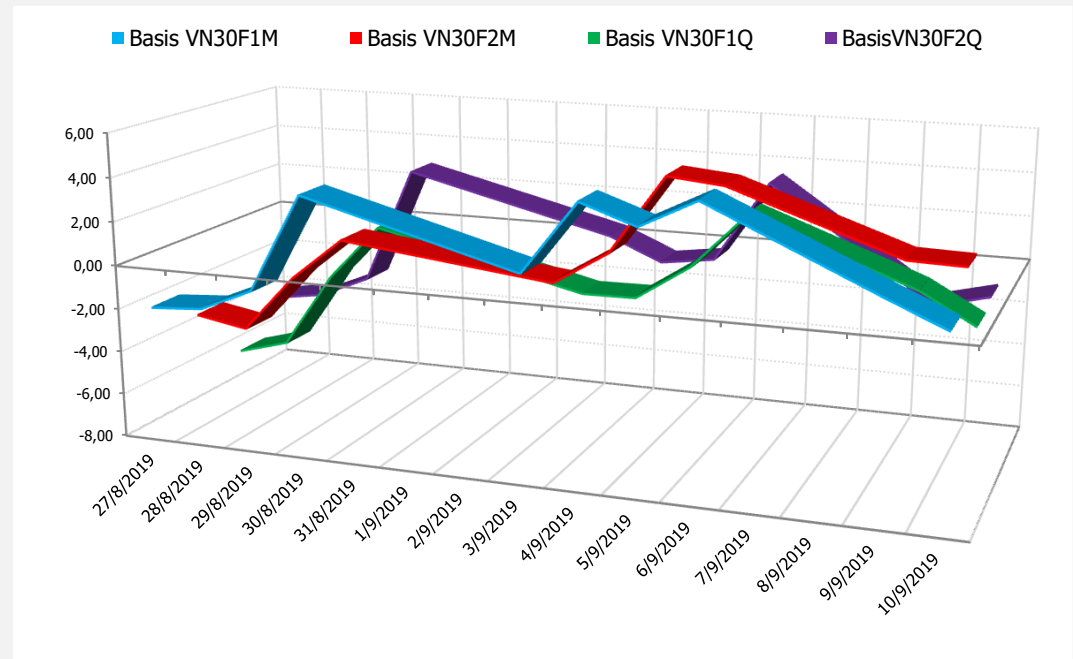


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Không thể nối dài đà hồi phục sang phiên thứ 2, cả 4 HĐTL điều chỉnh nhẹ từ 0,8 đến 2,1 điểm, cao hơn so với mức giảm 0,73 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các HĐTL cũng yếu đi tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng kỳ hạn tháng 10 hiện chỉ còn cao hơn 0,26 điểm so với VN30, trong khi hợp đồng kỳ hạn tháng 12/2019 lại thấp hơn chỉ số cơ sở 1,54 điểm.

Hiện tại, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai thay đổi tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, chỉ đạt khoảng -3,5 đến +1,7 điểm. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Do đó, những diễn biến chênh lệch trên vẫn khó có thể tạo cơ hội kiếm lời từ chênh lệch giá cho nhà đầu tư.

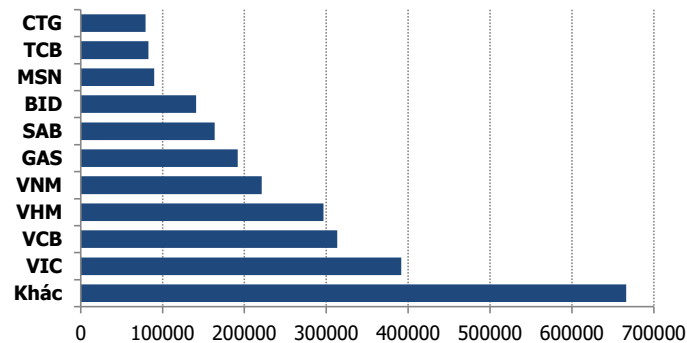
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



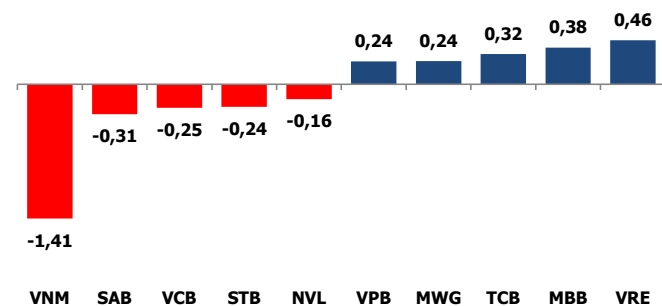
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	987,83	914,54
Thay đổi	-0,39	-0,73
%Chg	-0,04	-0,08
YTD	10,68	6,96
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.341,84	2.637,53
P/E	16,85	13,97
P/B	2,42	2,29

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến kém tích cực của TTCK Mỹ đêm qua khiến thị trường trong nước giao dịch khá thận trọng và VN30-Index liên tục đảo chiều quanh mốc tham chiếu. Ở nhóm Bluechips VRE, MBB, MWG, REE, FPT, GAS, MSN, CTG tăng khá tốt, giúp thị trường cân bằng trong bối cảnh VNM, SAB, VIC, VCB, BVH,...đều giảm giá. Nhóm cổ phiếu ngân hàng nhìn chung có phiên giao dịch khá tốt với nhiều mã tăng. Trong khi đó, các cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, khu công nghiệp giao dịch khá phân hóa với sắc xanh, đỏ đan xen.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,73 điểm (-0,08%) xuống 914,54 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 80,41 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.471 tỷ đồng.
- Khối ngoại vẫn bán ròng 25 tỷ trên toàn thị trường, nhưng nếu loại đi giao dịch bán thỏa thuận SVI, thực chất khối ngoại đã trở lại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay. Trong đó, lực mua tập trung chủ yếu vào ROS (25.59 tỷ đồng). VCB (18.89 tỷ). HPG (14.4 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	987,83	(0,04)	16,85	10,68
Dow Jones	26.346,01	0,70	17,57	12,94
S&P500	2.919,40	0,91	19,19	16,46
Nikkei 225	21.385,78	(0,33)	15,30	6,85
Shanghai	2.924,86	0,39	14,19	17,28
DAX	12.094,26	1,04	19,67	14,54
Vàng	1.509,88	0,29		17,73
Dầu WTI	52,24	(0,67)		15,04

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 07/10/2019			
Đức- Đơn hàng nhà máy T9	-2,10%	-0,40%	-0,60%
Mỹ- Tín dụng tiêu dùng T9	23,3 tỷ	14,9 tỷ	17,9 tỷ
Thứ Ba - 08/10/2019			
Đức- Sản xuất công nghiệp T9	-0,60%	-0,20%	-0,40%
Mỹ - Phát biểu của chủ tịch Fed Jerome Powell			
Thứ Tư - 09/10/2019			
Mỹ- Biên bản họp T9 của Fed			
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	3,1 triệu thùng		
Thứ Năm - 10/10/2019			
Mỹ- Lạm phát lõi T9	0,30%	0,20%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ ghi nhận phiên tăng điểm đầu tiên trong 3 phiên khi nhà đầu tư hy vọng về một số loại thỏa thuận đến từ cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung bắt đầu vào ngày thứ Năm (10/10), ngay cả khi đó có thể là một thỏa thuận hạn chế. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 180 điểm (tương đương 0,7%) lên 26.346 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 0,9% lên 2.919 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 1% lên 7.904 điểm.
- Giá dầu WTI giảm nhẹ khi nguồn cung tại Mỹ tăng 4 tuần liên. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex giảm 4 xu xuống 52,59 USD/thùng sau khi dao động tại mức cao trong phiên là 53,74 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn nhích 8 xu lên 58.37 USD/thùng.
- Các hợp đồng vàng tương lai khởi sắc vào ngày thứ Tư (09/10) để ghi nhận phiên tăng đầu tiên trong 4 phiên. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng vàng giao tháng 12 tiến 8,90 USD (tương đương 0,6%) lên 1.512,80 USD/oz, sau khi giảm 3 phiên liên tiếp trước đó.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

VNM giảm 2.000 đồng xuống 127.000 đồng và đóng góp 1,39 điểm vào đà giảm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, VNM vẫn nằm trong kênh tăng giá ngắn hạn kéo dài từ cuối tháng 8/2019. Đường giá vẫn nằm trên các đường MA quan trọng như MA20, MA50 và MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên xu thế tăng chưa kết thúc. Hỗ trợ ngắn hạn của cổ phiếu ở vùng 124.700-125.800 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VNM
Điều chỉnh kỹ thuật



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,79	127.000	-1,55	1,58%	84,733	-1,41	23,24	7,80
TCB	Banks	8,19	23.650	0,42	0,85%	30,318	0,32	9,39	1,47
VIC	Real Estate Investment & Services	7,53	117.000	-0,09	1,37%	25,974	-0,06	71,19	4,74
VPB	Banks	5,79	22.100	0,45	1,14%	128,95	0,24	7,39	1,42
VJC	Travel & Leisure	5,67	137.400	0,00	0,66%	72,66	0,00	13,95	5,30
HPG	General Industrials	5,53	21.900	0,00	0,92%	67,288	0,00	7,93	1,37
MSN	Financial Services	5,48	77.000	0,13	0,78%	17,159	0,07	23,31	2,88
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,42	123.600	0,49	1,06%	31,851	0,24	15,66	5,25
MBB	Banks	4,78	22.900	0,88	1,33%	83,88	0,38	7,69	1,55
VHM	Real Estate Investment & Services	4,75	88.500	-0,11	0,79%	25,955	-0,05	19,65	6,86
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,66	56.400	0,53	2,15%	53,082	0,23	12,97	2,87
VCB	Banks	3,82	84.500	-0,71	1,42%	73,234	-0,25	17,87	4,11
NVL	Real Estate Investment & Services	3,53	62.300	-0,48	1,45%	18,21	-0,16	17,40	2,87
HDB	Banks	2,88	27.500	-0,36	0,73%	35,822	-0,10	9,49	1,73
STB	Banks	2,85	10.900	-0,91	2,30%	62,003	-0,24	9,04	0,77
SAB	Beverages	2,74	255.300	-1,24	1,73%	1,482	-0,31	37,91	9,34
EIB	Banks	2,66	16.700	-0,60	2,41%	0,309	-0,15	38,46	1,32
VRE	General Retailers	2,15	32.000	2,40	2,56%	105,855	0,46	30,99	2,62
PNJ	General Retailers	2,15	79.100	-0,75	1,01%	20,387	-0,15	16,73	4,30
GAS	Oil & Gas Producers	1,46	100.300	0,40	1,30%	20,172	0,05	16,54	4,30
GMD	Industrial Transportation	1,07	26.400	-0,75	2,09%	15,5	-0,07	13,99	1,28
BID	Banks	1,07	41.250	0,36	2,45%	58,619	0,04	19,72	2,59
REE	Industrial Engineering	1,00	38.500	1,32	1,98%	43,197	0,12	7,32	1,25
SSI	Financial Services	0,99	21.300	-0,47	1,89%	34,745	-0,04	10,66	1,15
CTG	Banks	0,97	21.300	2,65	3,13%	130,238	0,23	14,49	1,10
BVH	Financial Services	0,76	71.200	-0,97	1,55%	7,752	-0,07	47,30	3,25
SBT	Food Producers	0,72	17.900	0,00	0,84%	34,552	0,00	23,81	1,52
ROS	Construction & Materials	0,67	25.650	-0,77	2,17%	513,126	-0,05	71,45	2,45
CTD	Construction & Materials	0,58	90.000	-0,66	1,11%	4,572	-0,04	6,65	0,86
DPM	Chemicals	0,35	14.750	1,03	3,14%	7,211	0,03	17,30	0,75

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn